

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 27 THÁNG 10 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	42.535.890	1.402.740	16.800	31.200
2	Pmax (MW)	2228,9	304,4	0,700	1,300
3	Pmin (MW)	1389,5	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 27/10/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	27-10-25	08h00	27-10-25	13h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sứ và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngát. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	27-10-25	13h30	27-10-25	18h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sứ và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	27-10-25	19h00	27-10-25	21h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	27-10-25	08h00	27-10-25	16h00	LĐCT Tây Ninh (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	27-10-25	08h00	27-10-25	11h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bom PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	27-10-25	18h00	27-10-25	19h30	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	27-10-25	07h00	27-10-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng, đường dây 110kV 172 Trảng Bàng 2 - 171 Trảng Bàng.	Từ Trạm 220kV Trảng Bàng 2 đến trạm 110kV Trảng Bàng đến trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra đo nhiệt độ mỗi nối dây dẫn	Kiểm tra đo nhiệt độ định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	27-10-25	07h00	27-10-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bầu Đôn - 171 Phước Đức, 171 Phước Đông - 172 Phước Đức	Từ trụ 39 đến trụ 38/8/11	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa định kỳ	Kiểm tra đo điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

9	27-10-25	07h00	27-10-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Trưng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 172 Bàu Đôn - 171 Mộc Bài	Từ trụ 24 đến trụ 38	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa định kỳ	Kiểm tra đo điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
10	27-10-25	07h00	27-10-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2, đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trụ 285, từ trụ 333 đến trụ 452	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																				
1	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 320kVA trụ 194/7 Trạm Bơm Cái Tắc tuyến 476BC	Trạm 320kVA trụ 194/7 Trạm Bơm Cái Tắc tuyến 476BC	Thay công tơ không đọc được do xa trạm 320kVA trụ 194/7 Trạm Bơm Cái Tắc tuyến 476BC	Thay công tơ	4	Áp Ngã Tắc xã Long Thuận	Cắt 2CB và 3FCO trụ 194/7 trạm 320kVA trụ 194/7 Trạm Bơm Cái Tắc tuyến 476BC	7	0,0905	0,0002	0,0035	0,0000	0,137	1.235
2	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 15kVA trụ 123/1 CN công ty CP Hòa Việt Tây Ninh tuyến 476BC	Trạm 15kVA trụ 123/1 CN công ty CP Hòa Việt Tây Ninh tuyến 476BC	Thay công tơ không đọc được do xa trạm 15kVA trụ 123/1 CN công ty CP Hòa Việt Tây Ninh tuyến 476BC	Thay công tơ	1	Chi nhánh công ty CP Hòa Việt Tây Ninh	Cắt CB và FCO trạm 15kVA trụ 123/1 CN công ty CP Hòa Việt Tây Ninh tuyến 476BC	1	0,0129	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103
3	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/74B Phước Lưu 19 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/74B Phước Lưu 19 tuyến 480BC	Thay công tơ không đọc được do xa trạm 250kVA trụ 53/74B Phước Lưu 19 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
4	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 3x50kVA trụ 53/77 Phước Lưu 3 tuyến 480BC	Trạm 3x50kVA trụ 53/77 Phước Lưu 3 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 3x50kVA trụ 53/77 Phước Lưu 3 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
5	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/78 Phước Lưu 2 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/78 Phước Lưu 2 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 53/78 Phước Lưu 2 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
6	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/21/4/26 Phước Lưu 2 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/21/4/26 Phước Lưu 2 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/21/4/26 Phước Lưu 2 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
7	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/41B/17 Phước Trung 12 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/41B/17 Phước Trung 12 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/41B/17 Phước Trung 12 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/41B/17 Phước Trung 11 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/41B/17 Phước Trung 11 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm công cộng trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/41B/17 Phước Trung 11 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
9	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 47/18/2/1 đến trụ 47/18/2/8 Áp Bến 7 tuyến 473BC	Từ trụ 47/18/2/1 đến trụ 47/18/2/8 nhánh rẽ 12,7kV Áp Bến 7 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện trung ha áp từ trụ 47/18/2/1 đến trụ 47/18/2/8 Áp Bến 7 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
10	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 47/5/13/1 đến trụ 47/5/13/6P Áp Bến 1 tuyến 473BC	Từ trụ 47/18/2/1 đến trụ 47/18/2/8 nhánh rẽ 12,7kV Áp Bến 1 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện trung ha áp từ trụ 47/18/2/1 đến trụ 47/18/2/8 Áp Bến 1 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

11	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ 47/5/13/1 đến trụ 47/5/13/6P Áp Bến 1 tuyến 473BC	Từ trụ 47/18/2/1 đến trụ 47/18/2/8 nhánh rẽ 12,7kV Áp Bến 1 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện trung ha áp từ trụ 47/18/2/1 đến trụ 47/18/2/8 Áp Bến 1 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
12	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 47/5/13/4P/1 đến trụ 47/5/13/4P/3; từ trụ 47/5/13/1 đến trụ 47/5/13/4 thuộc trạm 50kVA trụ 47/5/13 Áp Bến 6 tuyến 473BC	Lưới điện hạ áp từ trụ 47/5/13/4P/1 đến trụ 47/5/13/4P/3; từ trụ 47/5/13/1 đến trụ 47/5/13/4 thuộc trạm 50kVA trụ 47/5/13 Áp Bến 6 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 47/5/13/4P/1 đến trụ 47/5/13/4P/3; từ trụ 47/5/13/1 đến trụ 47/5/13/4 thuộc trạm 50kVA trụ 47/5/13 Áp Bến 6 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
13	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 47/26/5 đến trụ 47/26/5/9; từ trụ 47/26/5/1 đến trụ 47/26/5/1/2; từ trụ 47/26/5 đến trụ 47/26/5 đến 26/6 thuộc trạm 250kVA trụ 47/26/24 Áp Bến 33 tuyến 473BC	Lưới điện hạ áp từ trụ 47/26/5 đến trụ 47/26/5/9; từ trụ 47/26/5/1 đến trụ 47/26/5/1/2; từ trụ 47/26/5 đến trụ 47/26/5 đến 26/6 thuộc trạm 250kVA trụ 47/26/24 Áp Bến 33 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 47/26/5 đến trụ 47/26/5/9; từ trụ 47/26/5/1 đến trụ 47/26/5/1/2; từ trụ 47/26/5 đến trụ 47/26/5 đến 26/6 thuộc trạm 250kVA trụ 47/26/24 Áp Bến 33 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
14	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 29/1 đến trụ 29/13 Xóm Rọc tuyến 477BC	Từ trụ 29/1 đến trụ 29/13 nhánh rẽ 12,7kV Xóm Rọc tuyến 477BC	Phát quang lưới điện trung ha áp từ trụ 29/1 đến trụ 29/13 Xóm Rọc tuyến 477BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
15	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ 18 đến trụ 53 Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Từ trụ 18 đến trụ 53 đường dây Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Phát quang lưới điện trung ha áp từ trụ 18 đến trụ 53 Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
16	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ 18/1 đến trụ 18/39 Giồng Két tuyến 477BC	Từ trụ 18/1 đến trụ 18/39 Giồng Két tuyến 477BC	Phát quang lưới điện trung ha áp từ trụ 18/1 đến trụ 18/39 Giồng Két tuyến 477BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
17	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Lả tuyến 477HT	Tại trụ 63, trụ 70 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 477HT	Bổ gơn, nâng cao cấp quang tại trụ 63, trụ 70 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
18	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 262/1 Cơ Giới tuyến 477HT	Từ trụ 262/3 đến trụ 262/29, từ trụ 262/12 đến trụ 262/12/28, từ trụ 262/28 đến trụ 262/28/19 Cơ Giới tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 262/3 đến trụ 262/29, từ 262/12 đến trụ 262/12/28, từ 262/28 đến 262/28/19 Cơ Giới tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
19	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/175 Bàu Sen tuyến 476HT	Từ trụ 234/175 đến trụ 234/182/10 Bàu Sen tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 243/175 đến trụ 243/182/10 Bàu Sen tuyến 476HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

20	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Dương Mình Châu	Đội QLD Dương Mình Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/175 Bầu Sen tuyến 476HT	Tại trụ 234/182 Phước Lễ-E tuyến 476HT	Lắp vật tư, phụ kiện, nâng công suất trạm từ 50kVA lên 2x50kVA, thí nghiệm CBM và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 234/182 Phước Lễ- E tuyến 476HT	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Phước Lộc B xã Lộc Ninh.	Cắt LBFCO trụ 234/175 Bầu Sen tuyến 476HT	116	1,1399	0,0021	0,0581	0,0001	0,069	621
21	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Dương Mình Châu	Đội QLD Dương Mình Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/175 Bầu Sen tuyến 476HT	Tại trụ 234/182/10 Phước Lộc B7 tuyến 476HT	Lắp vật tư, phụ kiện, nâng công suất trạm từ 50kVA lên 2x50kVA, thí nghiệm CBM và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 234/182/10 Phước Lộc B7 tuyến 476HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Phước Lộc B xã Lộc Ninh.	Cắt LBFCO trụ 234/175 Bầu Sen tuyến 476HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
22	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Dương Mình Châu	Đội QLD Dương Mình Châu	- Trạm 50kVA trụ 234/174/15 Phước Mình 14 tuyến 476HT - Trạm 15kVA trụ 234/174/15/1 và tháo hotline nhánh rẽ Trai heo Nguyễn Thị Nga tuyến 476HT	Tại trụ 234/174/15 Phước Minh 14 tuyến 476HT	Lắp vật tư, phụ kiện, nâng công suất trạm từ 50kVA lên 2x50kVA, thí nghiệm CBM và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 234/174/15 Phước Mình 14 tuyến 476HT	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Lộc A xã Lộc Ninh.	- Cắt FCO, tháo hotline trạm 50kVA trụ 234/174/15 Phước Minh 14 tuyến 476HT - Cắt FCO trạm 15kVA trụ 234/174/15/1 và tháo hotline nhánh rẽ Trai heo Nguyễn Thị Nga tuyến 476HT	79	0,7763	0,0014	0,0396	0,0001	0,034	306
23	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Dương Mình Châu	Đội QLD Dương Mình Châu	Trạm 25kVA trụ 234/135 Phước Lễ tuyến 471HT	Trạm 25kVA trụ 234/135 Phước Lễ tuyến 471HT	Thay công tơ, TI hạ áp trạm 25kVA tại trụ 234/135 Phước Lễ tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Phước Lễ xã Cầu Khởi	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 234/135 Phước Lễ tuyến 471HT	43	0,4225	0,0008	0,0215	0,0000	0,011	99
24	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Dương Mình Châu	Trung tâm TNĐ Tây Ninh	Các trạm trụ 24, trụ 30, trụ 52, trụ 63 Bình Linh tuyến 472HT	Tại các trạm trụ 24, trụ 30, trụ 52, trụ 63 Bình Linh tuyến 472HT	Thí nghiệm CBM các trạm trụ 24, trụ 30, trụ 52, trụ 63 Bình Linh tuyến 472HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	10	Khu phố Bình Linh phường Ninh Thanh	Cắt FCO và tháo hotline các trạm trụ 24, trụ 30, trụ 52, trụ 63 Bình Linh tuyến 472HT	196	1,9260	0,0036	0,0982	0,0002	0,114	1.026
25	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Dương Mình Châu	Trung tâm TNĐ Tây Ninh	Các trạm trụ 177B/2, trụ 177B/10, trụ 177B/16 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Tại các trạm trụ 177B/2, trụ 177B/10, trụ 177B/16 Bầu Năng - Dương Mình Châu tuyến 471HT	Thí nghiệm CBM các trạm trụ 177B/2, trụ 177B/10, trụ 177B/16 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	8	Áp Phước Long 1 xã Dương Minh Châu	Cắt FCO và tháo hotline các trạm trụ 177B/2, trụ 177B/10, trụ 177B/16 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	119	1,1693	0,0022	0,0596	0,0001	0,091	819
26	27-10-25	07h30	27-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Trạm 37,5kVA Phước Đức 4 trụ 42/29/20 tuyến 471PD	Trạm 37,5kVA Phước Đức 4 trụ 42/29/20 tuyến 471PD	Nâng công suất TBA từ 37,5kVA lên 2x37,5kVA, cải tạo trạm biến áp trụ 42/29/20 tuyến 471PD và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	3	Khu phố Phước Đức B phường Gia Lộc	Cắt FCO, tháo hotline trạm 37,5kVA Phước Đức 4 trụ 42/29/20 tuyến 471PD	20	0,1534	0,0003	0,0000	0,0000	0,059	500
27	27-10-25	07h30	27-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/10/1 Bầu Trâm tuyến 474TD	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 90/10/7 Bầu Trâm tuyến 474TD	Nâng công suất TBA từ 50kVA lên 2x50kVA, cải tạo trạm biến áp trụ 90/10/7 tuyến 474TD và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	4	Áp Cẩm An xã Thanh Đức	Cắt LBFCO trụ 90/10/1 Bầu Trâm tuyến 474TD	63	0,4832	0,0009	0,0000	0,0000	0,079	670
28	27-10-25	07h30	27-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Trạm 50kVA Bầu Trâm 7 trụ 90/10 tuyến 474TD	Trạm 50kVA Bầu Trâm 7 trụ 90/10 tuyến 474TD	Nâng công suất TBA từ 50kVA lên 2x50kVA, cải tạo trạm biến áp trụ 90/10 tuyến 474TD và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	2	Áp Cẩm An xã Thanh Đức	Cắt FCO, tháo hotline trạm 50kVA Bầu Trâm 7 trụ 90/10 tuyến 474TD	84	0,6443	0,0013	0,0000	0,0000	0,040	340
29	27-10-25	07h30	27-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Trạm 2x25kVA Áp 3.6 trụ 42/114/14/9 tuyến 472TD	Trạm 2x25kVA Áp 3.6 trụ 42/114/14/9 tuyến 472TD	Nâng công suất TBA từ 2x25kVA lên 2x37,5kVA, cải tạo trạm biến áp trụ 42/114/14/9 tuyến 472TD và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	4	Áp 3 xã Trường Mít	Cắt 2FCO, tháo hotline trạm 2x25kVA Áp 3.6 trụ 42/114/14/9 tuyến 472TD	69	0,5292	0,0010	0,0000	0,0000	0,079	670

30	27-10-25	07h30	27-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Trạm 50kVA Cẩm Giang 18-1 trụ 180 tuyến 478TD	Trạm 50kVA Cẩm Giang 18-1 trụ 180 tuyến 478TD	Nâng công suất TBA từ 50kVA lên 2x50kVA, cải tạo trạm biến áp trụ 180 tuyến 474TD và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	4	Áp Cẩm Thăng xã Thạnh Đức	Cắt FCO, tháo hotline trạm 50kVA Cẩm Giang 18-1 trụ 180 tuyến 478TD	81	0,6212	0,0012	0,0000	0,0000	0,079	670
31	27-10-25	07h30	27-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 75kVA trụ 37/3 Bến Đình 1 tuyến 474TD	Trạm 75kVA trụ 37/3 Bến Đình 1 tuyến 474TD	Nâng công suất trạm 75kVA lên 2x75kVA, thay thùng cầu dao trạm, làm gọn dây sau công tơ tại trụ 37/3 và nghiệm thu đóng điện; Căng kiếng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 37/3 tuyến 474TD	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Bến Đình xã Thạnh Đức	Cắt FCO, tháo hotline Trạm 75kVA Cẩm Giang 18-1 trụ 37/3 Bến Đình 1 tuyến 474TD	90	0,6903	0,0014	0,0000	0,0000	0,059	500
32	27-10-25	07h30	27-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 34/1 Bến Đình tuyến 474TD	Từ trụ 34/1 đến trụ 34/9 tuyến 474TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 34/1 đến trụ 34/9 tuyến 474TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
33	27-10-25	07h30	27-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 37/1 Bến Đình tuyến 474TD	Từ trụ 37/1 đến trụ 37/10/12 tuyến 474TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 37/1 đến trụ 37/10/12 tuyến 474TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
34	27-10-25	07h30	27-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 39/1 Trà Võ tuyến 474TD	Từ trụ 39/1 đến trụ 39/8 tuyến 474TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 39/1 đến trụ 39/8 tuyến 474TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
35	27-10-25	07h30	27-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Mắc dây đất điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bẻ, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
36	27-10-25	07h30	27-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
37	27-10-25	08h00	27-10-25	08h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 169B/1 đến trụ 169B/12 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Từ trụ 169B/1 đến trụ 169B/12 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 169B/1 đến trụ 169B/12 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
38	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 75kVA Long Yên I trụ 212/5T/6 Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Lưới điện hạ áp trạm 75kVA Long Yên I trụ 212/5T/6 Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 75kVA Long Yên I trụ 212/5T/6 Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Đường dây 22kV Tân Biên Thạnh Bình tuyến 477TBI, 476TBI	Từ trụ 17/1 đến trụ 17/20 tuyến 476TBI, từ trụ 18 đến trụ 42 tuyến 477TBI	Chặt tia cây xanh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Mắc dây đất điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bẻ, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

41	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 286/1 Bầu Đá tuyến 473SN	Từ trụ 286/2 đến trụ 286/36 tuyến 473SN	- Thi công cây trạm biên áp 50kVA trụ 286/6 tuyến 473SN - Thu hồi trạm biên áp 25kVA trụ 286/8 tuyến 473SN - Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 286/2 đến trụ 286/36 tuyến 473SN	Sửa chữa thường xuyên	20	Áp Tân Kiên xã Tân Đông	Cắt LBFCO trụ 286/1 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Đá tuyến 473SN	479	4,5862	0,0085	0,2400	0,0004	0,229	2,057
42	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 3x50kVA trụ 173/36/117 Suối Ngõ 28 tuyến 475SN	Từ trụ 173/36/117B đến trụ 173/36/120, từ trụ 173/36/117/1 đến trụ 173/36/117/16T tuyến 475SN	Thi công sang lưới hạ áp từ trụ 173/36/117B đến trụ 173/36/120, từ trụ 173/36/117/1 đến trụ 173/36/117/16T tuyến 475SN	Đầu tư xây dựng	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
43	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 180kVA trụ 173/36/114 Bồ Túc 8 tuyến 475SN	Từ trụ 173/36/114 đến trụ 173/36/116B, từ trụ 173/36/114/1 đến trụ 173/36/114/7T tuyến 475SN	Thi công sang lưới hạ áp từ trụ 173/36/117B đến trụ 173/36/120, từ trụ 173/36/117/1 đến trụ 173/36/117/16T tuyến 475SN	Đầu tư xây dựng	8	Áp Trảng Ba Chân xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 180kVA trụ 173/36/114 Bồ Túc 8 tuyến 475SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
44	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, đi दौर trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê, दौर trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
45	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
46	27-10-25	08h00	27-10-25	11h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 630kVA Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 22 tuyến 481TN	Tại trạm 630kVA Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 22 tuyến 481TN	Thay công tơ không kết nối đo xa trạm 630kVA trụ Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 22 tuyến 481TN	Sửa chữa thường xuyên	18	Khu phố Hiệp Hoà phường Thanh Điền	Cắt LBS và đóng dao đắt ngắn lộ 02 trạm 630kVA Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 22 tuyến 481TN	105	0,3636	0,0017	0,0205	0,0001	0,617	2,161
47	27-10-25	08h00	27-10-25	11h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 41B/5 Đ.3/2 A tuyến 481TN	Tại trạm 250kVA trụ 41B/5 Đ.3/2 A tuyến 481TN	Thay công tơ không kết nối đo xa trạm 250kVA trụ 41B/5 Đ.3/2 A tuyến 481TN	Sửa chữa thường xuyên	10	Khu phố 2, 6 phường Tân Ninh	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 41B/5 Đ.3/2 A tuyến 481TN	152	0,5263	0,0025	0,0296	0,0001	0,343	1,200
48	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 50 đến trụ 69, từ trụ 69 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Từ trụ 50 đến trụ 69, từ trụ 69 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 50 đến trụ 69, từ trụ 69 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

49	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 118/13/1T đến 118/13/14T, từ trụ 118/13/6T đến trụ 118/13/6T/8 tuyến 476SD	Từ trụ 118/13/1T đến 118/13/14T, từ trụ 118/13/6T đến trụ 118/13/6T/8 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 118/13/1T đến 118/13/14T, từ trụ 118/13/6T đến trụ 118/13/6T/8 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
50	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 182/9P/1 đến trụ 182/9P/1/12, từ trụ 182/7B đến trụ 182/7B/9/5 tuyến 476SD	Từ trụ 182/9P/1 đến trụ 182/9P/1/12, từ trụ 182/7B đến trụ 182/7B/9/5 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 182/9P/1 đến trụ 182/9P/1/12, từ trụ 182/7B đến trụ 182/7B/9/5 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>C. HOTLINE</b>																					
Không có																					

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự án cấp (Đầu Tiên)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																						
1	21-10-25	07h00	30-10-25	17h00	XNLD TN (CS1)	Ban QLDA Lưới điện Miền Nam và Công ty CP Xây lắp điện Hà Nội	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Lắp đặt đứng trụ CT BTLT: 23/17, 23/44, 23/45, 23/46, 23/56. - Thu hồi trụ 23/21 cũ và lắp đặt xây dựng mới trụ 23/21 đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộp.	0	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Cắt điện 10 ngày liên tục, không mất điện phụ tải.
2	27-10-25	08h00	27-10-25	17h00	XNLD TN (CS1)	Công ty CP Phát Triển INNOVATION TECHNOLOGY và Công ty TNDMN	- Trạm 110kV Suối Dộp.	- Ngăn T401 trạm 110kV Suối Dộp.	- Thay cáp ngầm từ tủ MC T401 đến gian tủ T401 trạm 110kV Suối Dộp. - Thử nghiệm, đóng điện nghiệm thu vận hành cáp ngầm T401 thay mới.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộp.	0	- Ngăn T401 trạm 110kV Suối Dộp.	- Cắt điện cô lập ngăn T401 trạm 110kV Suối Dộp.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																						
Không có																						
<b>C. HOTLINE</b>																						
1	27-10-25	08h00	27-10-25	10h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trung tâm TND Tây Ninh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/138/14/25/7/1A Bến Lầy 2 tuyến 475TD.	Tại trụ 118/138/14/25/7/20 Bến Lầy 2 tuyến 475TD.	Gọt dây bọc, lắp 01 kẹp quai tại trụ 118/138/14/25/7/20 Bến Lầy 2 tuyến 475TD.	Phát triển phụ tải	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 77 Bến Mương 5 tuyến 475TD. - Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	27-10-25	08h00	27-10-25	10h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Trung tâm TND Tây Ninh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/138/14/25/1A Bến Lầy 2 tuyến 475TD.	Tại trụ 118/138/14/25/7/20 Bến Lầy 2 tuyến 475TD.	Gọt dây bọc, lắp 01 kẹp quai tại trụ 118/138/14/25/7/20 Bến Lầy 2 tuyến 475TD.	Phát triển phụ tải	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 475TD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xi nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**